

Yên Thành, ngày 14 tháng 05 năm 2021

Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 04 năm 2021. giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khối 3, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân Hoàng – luật sư, Công ty luật Đại Huệ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Đào Quang H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm Đồng Phú, xã Đồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng thương mại TNHH MTV Đại Dương (OceanBank); địa chỉ trụ sở: số 199, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Long – giám đốc chi nhánh Vinh và ông Bùi Văn Huy – phó giám đốc phụ trách phòng khách hàng bán lẻ.

- Anh Đào Quang Trí, sinh năm 1982; nơi cư trú: xóm Vũ Kỳ, xã Đồng Thành, Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Đào Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị D và anh Đào Quang H thuận tình ly hôn.
- Việc nuôi con chung:

Giao 02 con chung là Đào Lê Bảo An, sinh ngày 14/06/2015 và Đào Lê Bảo Anh, sinh ngày 08/01/2019 cho chị Lê Thị D tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Anh Đào Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng cho con: Chị Lê Thị D chưa yêu cầu anh Đào Quang H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nên chưa giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị D rút yêu cầu chia tài sản chung.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: Chị Lê Thị D rút yêu cầu chia nghĩa vụ tài sản chung.

- Án phí: áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lê Thị D phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 10.050.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002948 ngày 26/04/2021 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Lê Thị D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.975.000 (Chín triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Anh Đào Quang H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

